THPT Lê Quý Đôn

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GK2 MÔN TOÁN 10 - Thời gian: 60 phút

PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

STT	CHƯƠNG	NỘI DUNG KIẾN THỨC	CẤP ĐỘ TƯ DUY									TỔNG		
			PHẦN I. TNKQ (3 điểm)			PHẦN II. ĐÚNG – SAI (2 điểm)			PHẦN III. TL NGẮN (2 điểm)					
			NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD
1	CHƯƠNG VII	Dấu tam thức bậc hai	2	1								2	1	
		Giải bất phương trình bậc hai một ẩn	2	1								2	1	
		Phương trình quy về phương trình bậc hai	2									2		
		Tổng hợp 1				2	2					2	2	
		Tổng hợp 2				1	2	1				1	2	1
2	CHƯƠNG IX	Toạ độ của vectơ												
		Đường thẳng trong mặt phẳng toạ độ												
		Tổng hợp				1	2	1				1	2	1
Tổng số câu			**6**	**2**		**4**	**6**	**2**				**10**	**8**	**2**
Tổng số điểm			**3**	**1**		**1**	**1,5**	**0,5**				**4**	**2,5**	**0,5S**
Tỉ lệ (%)			**40%**			**30%**						**70%**		

Lưu ý

- ✓ Mỗi câu hỏi Phần I là 0,5 điểm
- ✓ Mỗi câu hỏi Phần II cùng 1 hàng là 1 câu. Mỗi câu chia làm 4 ý. Mỗi ý 0,25 điểm.
- ✓ Mỗi câu hỏi Phần III là 1,0 điểm.

PHẦN II. CÂU HỎI TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. Cho tam giác, hình bình hành, …

a) Viết phương trình tham số của đường thẳng.

b) Viết phương trình tổng quát của đường thẳng.

Câu 2. Ứng dụng thực tế của bài toán đường thẳng trong mặt phẳng toạ độ.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GK2 MÔN TOÁN 11 - Thời gian: 60 phút

PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

STT	CHƯƠNG	NỘI DUNG KIẾN THỨC	CẤP ĐỘ TƯ DUY									TỔNG		
			PHẦN I. TNKQ			PHẦN II. ĐÚNG - SAI			PHẦN III. TRẢ LỜI NGẮN					
			NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD
1	CHƯƠNG VI	Phép tính luỹ thừa	1									1		
		Phép tính logarit	1									1		
		Hàm số mũ – Hàm số logarit	2									1		
		Phương trình – Bất PT mũ và logarit	1	1								1	1	
		Phương trình – Bất PT logarit	1	1								1	1	
		Ứng dụng thực tế				1	2	1						1
		Tổng hợp				2	2					2	2	
2	CHƯƠNG IX	Hai đường thẳng vuông góc												
		Đường thẳng vuông góc với mặt phẳng												
		Tổng hợp				1	2	1					3	1
Tổng số câu			**6**	**2**		**4**	**6**	**1**				**10**	**8**	**2**
Tổng số điểm			**3,0**	**1,0**		**1,0**	**1,5**	**0,5**				**4,0**	**2,5**	**0,5**
Tỉ lệ (%)			**40%**			**20%**						**70%**		

Lưu ý

- ✓ Mỗi câu hỏi Phần I là 0,5 điểm
- ✓ Mỗi câu hỏi Phần II cùng 1 hàng là 1 câu. Mỗi câu chia làm 4 ý. Mỗi ý 0,25 điểm.
- ✓ Mỗi câu hỏi Phần III là 1,0 điểm.

PHẦN II. CÂU HỎI TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu HHKG. Cho hình chóp có đáy tam giác hoặc tứ giác.

a) Chứng minh đường thẳng vuông góc mặt phẳng.

b) Chứng minh hai đường thẳng vuông góc.

c) Tính góc giữa hai đường thẳng.

THPT Lê Quý Đôn

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKII TOÁN 12 (60 phút)																	
TT	CHƯƠNG	NỘI DUNG/ ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CẤP ĐỘ TƯ DUY									TỔNG				
			P I. TNKQ			P II. ĐÚNG - SAI			P III. TRẢ LỜI NGẮN							
			NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD	Số câu, Số điểm	Tỉ lệ (%)
1	*CHƯƠNG IV*	Bài 1. Nguyên hàm	2	1						1		2	2	0	18 câu 7 điểm	70%
		Bài 2. Tích phân	2									2	0	0		
		Bài 3. Ứng dụng hình học của tích phân	1	1						1		1	2	0		
		Tổng hợp 1				2	2					2	2	0		
		Tổng hợp 2				2	1	1				2	1	1		
		Bài toán thực tế									1	0	0	1		
2	*CHƯƠNG V*	Bài 1. Phương trình mặt phẳng	2	1								2	1	0	8 câu 3 điểm	30%
		Tổng hợp				2	2					2	2	0		
		Bài toán thực tế								1		0	1	0		
Tổng số câu			7	3	0	6	5	1	0	3	1	13	11	2	26 câu	100%
Tổng số điểm			3.5	1.5	0	1.5	1.25	0.25	0	1.5	0.5	5	4.3	0.8	10 điểm	100%
Tỉ lệ (%)			50%			30%			20%			100%				